

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v hướng dẫn chính sách hóa đơn

Đồng Nai, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH I.P. One (Việt Nam)
Địa chỉ: Lô B1-F, Khu Công Nghiệp Becamex – Bình Phước, Phường Chơn
Thành, tỉnh Đồng Nai. MST: 3801286652

Thuế tỉnh Đồng Nai nhận được văn bản không số ngày 03/09/2025 của Công ty TNHH I.P. One (Việt Nam) (sau đây gọi là Công ty) đề nghị được hướng dẫn chính sách hóa đơn. Về vấn đề này, Thuế tỉnh Đồng Nai có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định như sau:

- Tại Điều 4 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025) quy định về nguyên tắc lập hóa đơn:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

...

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 6, khoản 7 và bổ sung khoản 9 vào Điều 4 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 6 và khoản 7 như sau:

“1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả hàng hóa) và các trường hợp lập hóa đơn theo quy định tại Điều 19 Nghị định này. Hóa đơn phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này. Trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế theo quy định tại Điều 12 Nghị định này.””

- Tại Điều 10 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025) quy định về nội dung của hóa đơn:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

...

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 5, điểm a khoản 6, khoản 9, điểm c khoản 14 Điều 10 và bổ sung điểm l vào khoản 14, bổ sung khoản 17 vào Điều 10 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Tên, địa chỉ, mã số thuế hoặc mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách hoặc số định danh cá nhân của người mua

...

b) Trường hợp người mua không có mã số thuế thì trên hóa đơn không phải thể hiện mã số thuế người mua. Một số trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ đặc thù cho người tiêu dùng là cá nhân quy định tại khoản 14 Điều này thì trên hóa đơn không phải thể hiện tên, địa chỉ người mua. Trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ cho khách hàng nước ngoài đến Việt Nam thì thông tin về địa chỉ người mua có thể được thay bằng thông tin về số hộ chiếu hoặc giấy tờ xuất nhập cảnh và quốc tịch của khách hàng nước ngoài. Trường hợp người mua cung cấp mã số thuế, số định danh cá nhân thì trên hóa đơn phải thể hiện mã số thuế, số định danh cá nhân.””

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty có bán hàng cho nhân viên thì Công ty thực hiện lập hóa đơn theo hướng dẫn tại Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP). Về tên, địa chỉ, mã số thuế của người mua ghi trên hóa đơn, Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 70/2025/NĐ-CP).

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, nghiên cứu các văn bản pháp luật về thuế, đối chiếu với các quy định pháp luật trích dẫn nêu trên để thực hiện đúng theo quy định.

Thuế tỉnh Đồng Nai thông báo để Công ty biết và thực hiện đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế;
- Phòng: NVDTPC;
- Lưu: VT, QLDN1 (Kịch, 2b).

**KT.TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Tạ Hoàng Giang